

**BÁO CÁO**  
**LÔNG GHÉP VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG DỰ ÁN**  
**LUẬT QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN**

Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30/8/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025; Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 19-KL/TW ngày 31/3/2022 của Bộ Chính trị về Đề án định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, Bộ Xây dựng báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự án Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn như sau:

**I. MỤC TIÊU LÔNG GHÉP BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG DỰ ÁN**  
**LUẬT QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN**

**1. Mục tiêu chung**

Tạo cơ sở pháp lý, công cụ quản lý đồng bộ, toàn diện, thống nhất, để điều chỉnh hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn khắc phục được các tồn tại, hạn chế, bất cập, khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, đáp ứng được yêu cầu của giai đoạn phát triển mới của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng, hội nhập quốc tế; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phát huy đầy đủ vai trò, tạo điều kiện và cơ hội bình đẳng để mọi tổ chức, cá nhân tham gia trong hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn và nâng cao chất lượng môi trường sống, làm việc, hoạt động và tái tạo sức khỏe cộng đồng, phù hợp với thực tiễn. Đảm bảo lợi ích của Nhà nước, Nhân dân và xã hội.

**2. Mục tiêu cụ thể**

*Thứ nhất*, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với quy định của pháp luật về bình đẳng giới, pháp luật khác có liên quan.

*Thứ hai*, tạo cơ sở pháp lý để mọi cá nhân (không phân biệt nam và nữ) được bình đẳng trong việc áp dụng pháp luật, tham gia vào hoạt động trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn

*Thứ ba*, tạo lập chính sách hỗ trợ, khuyến khích thúc đẩy phát triển các hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn, tạo thêm công ăn việc làm cho các lao động người Việt Nam; Hợp tác quốc tế trong hoạt động quy hoạch đô thị, nông thôn để tăng cường hợp tác, chia sẻ và huy động nguồn lực cho phát triển hoạt

động quy hoạch đô thị, nông thôn, đồng thời đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

## **II. LỒNG GHÉP GIỚI TRONG TỔ CHỨC, THỰC HIỆN DỰ ÁN LUẬT**

### **1. Lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong việc thành lập và xác định thành phần của Ban soạn thảo, Tổ biên tập dự án Luật**

Thực hiện Điều 21 Luật bình đẳng giới, Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2009 của Chính phủ về lồng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và Thông tư số 17/2014/TT-BTP ngày 13 tháng 8 năm 2014 của Bộ Tư pháp quy định về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Ban soạn thảo, Tổ biên tập của dự án Luật được xây dựng, cơ cấu với thành phần dựa trên ba yêu cầu cơ bản:

*Một là*, bảo đảm được quy định chung của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

*Hai là*, đáp ứng được những đặc thù về đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự án Luật, bao gồm các đại diện: các bộ, cơ quan ngang bộ; các chuyên gia, nhà khoa học trong các lĩnh vực liên quan đến quy hoạch đô thị và nông thôn.

*Ba là*, đáp ứng được yêu cầu về lồng ghép giới trong thực hiện dự án luật với sự tham gia của đại diện cơ quan, tổ chức có thẩm quyền và chuyên gia về giới.

### **2. Thực hiện quy trình, thủ tục lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng dự án Luật**

- Trong các phiên họp của Tổ biên tập và Ban soạn thảo về mục tiêu, các định hướng lớn trong việc xây dựng dự thảo Luật thì cơ quan chủ trì soạn thảo đều gián tiếp hoặc trực tiếp lồng ghép các vấn đề về bình đẳng giới; quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia hoạt động trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn trên cơ sở bình đẳng, không phân biệt về giới.

- Trong quá trình hoàn thiện dự thảo Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức xin ý kiến các bộ, ngành, địa phương cũng như ý kiến tham vấn của các viện nghiên cứu, các hiệp hội và các chuyên gia; đồng thời tổ chức nhiều cuộc hội thảo, tọa đàm xin ý kiến về các quy định được quy định trong dự thảo Luật.

- Nghiên cứu, tổ chức rà soát, đánh giá về thực trạng và hiệu quả thi hành các quy định liên quan của pháp luật về quy hoạch trong đó gián tiếp có những vấn đề liên quan đến bình đẳng giới, cụ thể:

(i) Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiến hành rà soát, nghiên cứu đánh giá hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến các công tác bình đẳng giới, trong đó chú trọng các hoạt động ưu tiên tạo việc làm cho doanh nghiệp trong nước, cá nhân; thu hút tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn.

(ii) Tham khảo kinh nghiệm quốc tế đảm bảo các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân được quyền bình đẳng trong tiếp cận thông tin, tham gia hoạt động trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn, hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước.



### III. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ GIỚI VÀ CÁC BIỆN PHÁP GIẢI QUYẾT TRONG DỰ ÁN LUẬT QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN

#### 1. Cơ sở để thực hiện lồng ghép bình đẳng giới

Việc thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo Luật dựa trên cơ sở pháp lý trong nước và Điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia, cụ thể như sau:

*Thứ nhất*, Hiến pháp Việt Nam đã từng bước xây dựng, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về giới và bình đẳng giới với những yêu cầu pháp lý cụ thể, đồng bộ, thống nhất trong quy định, thực hiện chính sách đối với những quan hệ xã hội có nhạy cảm giới và trong xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật. Hiến pháp 2013 đã khẳng định về việc công dân nam, nữ bình đẳng về mọi mặt; Nhà nước có chính sách bảo đảm quyền và cơ hội bình đẳng; Nhà nước, xã hội và gia đình tạo điều kiện để phụ nữ phát triển toàn diện, phát huy vai trò của mình trong xã hội; nghiêm cấm phân biệt đối xử về giới; Nhà nước, xã hội và gia đình có trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người mẹ, trẻ em....

*Thứ hai*, Luật Bình đẳng giới cũng quy định các khái niệm về bình đẳng giới, biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới, chính sách của Nhà nước về bình đẳng giới.

*Thứ ba*, Việt Nam đã là thành viên của một số điều ước quốc tế quan trọng liên quan đến giới và bình đẳng giới như: Công ước CEDAW, Công ước về quyền trẻ em... Việc cụ thể hóa các cam kết quốc tế vào pháp luật trong nước là trách nhiệm của các nước thành viên, trong đó có Việt Nam.

*Thứ tư*, Việt Nam đang tiếp cận đến nền kinh tế thị trường đầy đủ, bên cạnh những thành tựu cũng làm phát sinh những thách thức mới trong thực hiện, bảo vệ tốt hơn các quyền con người, quyền công dân nói chung, trong đó có vấn đề giới và bình đẳng giới. Thời gian qua, bình đẳng giới chịu chi phối không nhỏ bởi sự phân biệt giàu nghèo, sự phụ thuộc về vị trí xã hội, nghề nghiệp, nhân thân, gia đình... làm tăng các quan hệ mà một bên trở thành mạnh thế còn bên kia là yếu thế. Trong đó có nhiều quan hệ người phụ nữ thuộc về bên yếu thế.

*Thứ năm*, Việt Nam đã từng bước xây dựng, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về giới và bình đẳng giới với những yêu cầu pháp lý cụ thể, đồng bộ, thống nhất trong xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật.

#### 2. Các vấn đề về giới trong dự án Luật

Qua rà soát nội dung của dự án Luật cho thấy các quy định trong Luật đã đáp ứng các nguyên tắc bình đẳng giới, theo đó đảm bảo nam, nữ bình đẳng trong việc thụ hưởng cơ chế, chính sách ưu đãi, trong lĩnh vực chính trị, kinh tế và lao động. Do các cơ chế, chính sách quy định trong đề xuất xây dựng Luật được kế thừa, phát triển từ quy định pháp luật hiện hành, không có tác động liên quan đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền và lợi ích của mỗi giới.

Cụ thể, trong dự án Luật có 03 chính sách:

*a. Chính sách hoàn thiện các quy định về hệ thống quy hoạch đô thị và nông thôn:*

- Xác định vị trí, vai trò, chức năng của hệ thống quy hoạch đô thị và nông thôn (các loại và cấp độ quy hoạch) trong hệ thống pháp luật chung về quy hoạch (theo quy định tại Luật Quy hoạch năm 2017).

- Quy định rõ các loại quy hoạch, các cấp độ quy hoạch đô thị và nông thôn và mối quan hệ với các quy hoạch trong hệ thống quy hoạch, tuân thủ các cấp độ quy hoạch, đảm bảo thống nhất, đồng bộ hệ thống quy hoạch.

*b. Chính sách hoàn thiện các quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, rà soát, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn:*

- Xây dựng công cụ quản lý chủ động của chính quyền về quy hoạch đô thị và nông thôn (đồ án quy hoạch) theo trình tự, nội dung quy định đảm bảo chặt chẽ, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường, an sinh xã hội.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch đi đôi với phân bổ nguồn lực, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân, gắn với tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

*c. Chính sách hoàn thiện các quy định về lựa chọn tổ chức tư vấn lập quy hoạch, nguồn kinh phí và các quy định có liên quan khác nhằm nâng cao chất lượng, tính khả thi của quy hoạch đô thị và nông thôn, quyền được tiếp cận, cung cấp thông tin về quy hoạch đô thị và nông thôn:*

- Lựa chọn được tổ chức tư vấn lập quy hoạch có năng lực, nâng cao trách nhiệm của tổ chức tư vấn, góp phần nâng cao chất lượng quy hoạch.

- Đa dạng nguồn kinh phí hợp pháp cho công tác lập quy hoạch để đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy hoạch được duyệt.

- Tổ chức cắm mốc giới theo quy hoạch đáp ứng yêu cầu. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong lập, điều chỉnh quy hoạch. Nâng cao tính khả thi của quy hoạch được duyệt, hiệu lực, hiệu quả của công tác quy hoạch.

Khi quy định các chính sách nêu trên trong lĩnh vực chính trị, kinh tế và lao động, Ban soạn thảo đã quan tâm đến vấn đề bình đẳng giới, không phân biệt, đối xử, đảm bảo quyền lợi bình đẳng cho nam và nữ như nhau theo quy định của pháp luật. Các quy định trong luật không có tác động đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền và lợi ích của mỗi giới.

### **3. Nguồn lực tài chính:**

Nhà nước đảm bảo ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách.

### **4. Dự báo tác động của các quy định trong dự án Luật khi được ban hành đối với vấn đề giới**

Sau khi được ban hành, dự án Luật không tạo nguy cơ xảy ra bất bình đẳng giới, phân biệt đối xử thiếu công bằng đối với nữ giới, các đối tượng yếu thế trong xã hội.

*Thứ nhất*, trên cơ sở bảo đảm các nguyên tắc bình đẳng giới, Luật tạo điều kiện thuận lợi cho mọi cá nhân, không phân biệt nam và nữ thực hiện quyền tham gia về lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn; hạn chế tình trạng các đối tượng chịu ảnh hưởng của hoạt động quy hoạch, bị thiệt thòi do tác động tiêu cực về kinh tế, xã hội và môi trường trong quá trình thực hiện hoạt động quy hoạch.

*Thứ hai*, Luật tạo điều kiện để các cá nhân có quyền tiếp cận thông tin về chính sách, thủ tục hành chính về hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn.

Trên đây là nội dung Báo cáo Lồng ghép vấn đề bình đẳng giới và đánh giá tác động xã hội, tác động về giới của chính sách trong dự án Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.

Bộ Xây dựng kính báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Quốc hội (để b/c);
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để b/c);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà (để b/c);
- Ủy ban Kinh tế của Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;
- Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị (để b/c);
- Các Bộ: Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Lao động Thương binh và Xã hội, Ngoại giao;
- Lưu: VT, Vụ PC, Vụ QHKT.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Tường Văn**